Những thông tin doan
cấp chỉ dùng vào mụ
cứu và được bảo mật t

Doanh nghiệp có thể gửi Báo cáo về Sở Nội vụ bằng cách quét mã QR hoặc theo đường dẫn https://forms.gle/31depH1PHtHLsHuw6

BÁO CÁO TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG NĂM 2026 VÀ KẾ HOẠCH THƯỞNG TẾT DƯƠNG LỊCH, TẾT NGUYÊN ĐÁN NĂM 2027

(Báo cáo trước ngày 20 tháng 11 năm 2026)

1. Thông tin doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp:
- Mã số thuế:

- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Email:
- Tổng số lao động hiện nay:

2. Tình hình tiền lương và kế hoạch thưởng Tết:

1	**Tiền lương** (bao gồm tiền lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác):	**Đơn vị tính**	**Thực hiện năm 2026**
1.1	Tiền lương bình quân (1)	1.000đ/người/tháng	……..
	Tổng số lao động thực tế sử dụng bình quân trong tháng (2)	người	……..
1.2	Tiền lương cao nhất	1.000đ/tháng	……..
1.3	Tiền lương thấp nhất tại DN (trả cho người làm đủ ngày công trong tháng)	1.000đ/tháng	……..
	Tổng số lao động nhận tiền lương thấp nhất	người	……..
2	**Tiền thưởng dịp Tết Dương lịch**	**Đơn vị tính**	**Kế hoạch thưởng Tết Dương lịch năm 2027**
2.1	Tiền thưởng bình quân (3)	1.000đ/người	……..
	Tổng số lao động được xét thưởng Tết Dương lịch	người	……..
2.2	Tiền thưởng cao nhất	1.000đ/người	……..
2.3	Tiền thưởng thấp nhất (mức thưởng cho người làm đủ 12 tháng trong năm)	1.000đ/người	……..
	Tổng số lao động nhận tiền thưởng thấp nhất	người	……..
3	**Tiền thưởng dịp Tết Nguyên đán**	**Đơn vị tính**	**Kế hoạch thưởng Tết Nguyên đán năm 2027**
3.1	Tiền thưởng bình quân (3)	1.000đ/người	……..
	Tổng số lao động được xét thưởng Tết Nguyên đán	người	……..
3.2	Tiền thưởng cao nhất	1.000đ/người	……..
3.3	Tiền thưởng thấp nhất (mức thưởng cho người làm đủ 12 tháng trong năm)	1.000đ/người	……..
	Tổng số lao động nhận tiền thưởng thấp nhất	người	……..

3. Loại hình doanh nghiệp (chọn 1 phương án):

- Công ty TNHH 1 thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ ☐
- Doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước ☐
- Doanh nghiệp dân doanh ☐ (gồm: doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh, công ty cổ phần không có vốn của nhà nước, công ty cổ phần không có vốn góp chi phối của nhà nước)
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) ☐

4. Ngành sản xuất, kinh doanh chính (ghi nhận theo ngành nghề có doanh thu chiếm tỷ lệ lớn nhất trong tổng doanh thu): Doanh nghiệp khoanh tròn vào 1 trong những nghề sau và diễn giải cụ thể:

(1) Cơ khí. **(2)** Chế biến lương thực, thực phẩm. **(3)** Hóa chất - nhựa - cao su. **(4)** Điện tử - công nghệ thông tin. **(5)** Tài chính - ngân hàng - bảo hiểm. **(6)** Thương mại. **(7)** Du lịch. **(8)** Vận tải, cảng và kho bãi. **(9)** Bưu chính, viễn thông, thông tin và truyền thông. **(10)** Kinh doanh tài sản bất động sản. **(11)** Tư vấn. **(12)** Khoa học công nghệ, y tế. **(13)** Giáo dục và đào tạo. **(14)** Ngành khác.

(15) Ngành nông nghiệp: (a) Trồng rau, hoa, cây kiểng. (b) Chăn nuôi bò sữa (con giống, sữa) và heo (con giống, thịt). (c) Nuôi tôm nước lợ (cá cảnh), ...

Ngành nghề cụ thể:

5. Doanh nghiệp có gặp khó khăn trong việc trả lương, trả thưởng trong dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán năm 2027 hay không?

☐ Có ☐ Không

Nếu chọn có, doanh nghiệp cho biết rõ nguyên nhân:

Doanh nghiệp nêu cụ thể các giải pháp khắc phục khó khăn:

6. Dự kiến thời gian nghỉ Tết Nguyên đán năm 2027: ……. ngày.

7. Các hình thức hỗ trợ khác đối với người lao động vào dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán năm 2027 (ví dụ quà Tết, hỗ trợ tàu, xe…):

☐ Có ☐ Không

Nếu chọn có, doanh nghiệp vui lòng ghi nhận cụ thể hình thức hỗ trợ:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày…….tháng……..năm……..

Người lập biểu	**Giám đốc doanh nghiệp (hoặc người được ủy quyền)**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Ghi chú:

(1) **Tiền lương bình quân**: bằng tổng quỹ tiền lương cả năm (gồm tiền lương, tiền công, tiền thưởng từ quỹ lương và các khoản phụ cấp lương, khoản bổ sung được hạch toán vào giá thành sản phẩm hoặc chi phí sản xuất, kinh doanh) chia cho tổng số lao động thực tế bình quân sử dụng trong tháng, sau đó chia cho 12.

(2) **Tổng số lao động thực tế sử dụng bình quân trong tháng:** được tính bằng tổng số lao động của 12 tháng cộng dồn chia cho 12.

(3) **Tiền thưởng bình quân:** bằng quỹ tiền thưởng (đối với thưởng Tết Dương lịch là tổng tiền thưởng Tết Dương lịch, đối với Tết Nguyên đán là tổng tiền thưởng Tết Nguyên đán) chia cho tổng số lao động được xét thưởng.